

Số: 4424/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;  
thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ  
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế Quảng Ninh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 2441 /TTr-SYT ngày 17 tháng 10 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế Quảng Ninh (có danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Giám đốc Sở Y tế căn cứ danh mục, nội dung thủ tục hành chính đã được công bố, chỉ đạo xây dựng và phê duyệt trình tự giải quyết thủ tục hành chính chi tiết đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 để tin học hóa việc giải quyết thủ tục hành chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ một số danh mục và nội dung các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế được công bố tại Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 và Quyết định số 2554/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh (Phụ lục II, Phụ lục III kèm theo).

**Điều 3.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Hành chính công Tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ky*

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Cục KSTTHC, Văn phòng CP (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- V0, V3, VX3, KSTT1-4;
- Bưu điện tỉnh, Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, KSTT4.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Long**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THĂM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4424/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh)



**Phụ lục I**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích	
						Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả
<b>DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THĂM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ</b> (23 thủ tục hành chính)							
<b>I Lĩnh vực Dược và mỹ phẩm (16 TTHC)</b>							
1	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	25	- Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Tầng 1 tòa nhà Liên cơ quan số 2, Phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long).	- Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP: 1.000.000 VNĐ/cơ sở. - Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP đối với các cơ sở bán lẻ tại cơ sở các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 VNĐ/cơ sở	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. - Nghị định 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ Quy định điều Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược;	có	có
2	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ	25		- Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP: 1.000.000 VNĐ/cơ sở. - Phí thẩm định, điều kiện tiêu chuẩn bán lẻ thuốc GPP đối với các cơ sở bán lẻ tại cơ sở các địa bàn thuộc vùng khó	- Thông tư 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.	có	có